TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/DS-ST
Ngày: 23 – 02 – 2024
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Đình Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên Tòa***: Bà Phạm Thị Diệp – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 261/2022/TLST-DS, ngày 23 tháng 12 năm 2022 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần B .

Địa chỉ: Số 210 Tr , phường Tr , quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng V , sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 189A đường 30/4, Khóm B, Phường A, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn*: Bà Sơn Thị Nh , sinh năm 1961 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khóm B , phường V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06/6/2022 của nguyên đơn và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện do nguyên đơn ủy quyền bà Nguyễn Thị Hồng V trình bày:

Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Sóc Trăng (gọi tắt là Ngân hàng) đã cho bà Sơn Thị Nh vay tiền theo Hợp đồng tín dụng số HDTD881202000271 ngày 12/10/2020 với số tiền là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng); thời hạn vay là 12 tháng; mục đích vay là vay tiêu dùng.

Để đảm bảo cho khoản vay, bà Nh đã ký với Ngân hàng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC881202000271 ngày 12/10/2020, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 222 và 804 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Trong quá trình vay, bà Nh đã trả lãi được 4.780.000đ (bốn triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng) rồi ngưng cho đến nay. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở nhưng bà Nh không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng.

Tính đến ngày 23/02/2024, bà Sơn Thị Nh còn nợ của Ngân hàng tổng cộng là 222.473.139đ (hai trăm hai mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi ba nghìn một trăm ba mươi chín đồng) trong đó tiền nợ gốc là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng), lãi trong hạn là 10.501.861đ (mười triệu năm trăm lẻ một nghìn tám trăm sáu mươi mốt đồng), lãi quá hạn là 81.971.278đ (tám mươi mốt triệu chín trăm bảy mươi mốt nghìn hai trăm bảy mươi tám đồng).

Nay, Ngân hàng TMCP B yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc bà Sơn Thị Nh phải thanh toán số nợ nêu trên. Đồng thời, bà Nh còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất của Hợp đồng cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp bà Nh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ.

Đối với chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết theo pháp luật.

- *Đối với bị đơn Sơn Thị Nh :* Dù được tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, tại Thông báo thể hiện đầy đủ những tình tiết, sự kiện, tài liệu, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng bà Nh không phản đối, không có văn bản trình bày ý kiến và nguyện vọng của mình. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có tiến hành triệu

tập đương sự, bà Nh cũng vắng mặt không có lý do trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp trên cho các đương sự được biết và đưa vụ án ra xét xử. Phiên tòa ngày 26/01/2024, bà Nh vẫn vắng mặt và không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa, tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Chứng cứ Tòa án thu thập được là: Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa nêu quan điểm: Qua thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Tuy nhiên, Thẩm phán còn để án quá hạn luật định theo quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, riêng bị đơn Sơn Thị Nh mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Nh theo quy định của pháp luật. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử đã xác định đúng quan hệ tranh chấp.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Sơn Thị Nh có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi đến ngày 23/02/2024, tổng cộng là 222.473.139đ (hai trăm hai mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi ba nghìn một trăm ba mươi chín đồng) trong đó tiền nợ gốc là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng), lãi trong hạn là 10.501.861đ (mười triệu năm trăm lẻ một nghìn tám trăm sáu mươi mốt đồng), lãi quá hạn là 81.971.278đ (tám mươi mốt triệu chín trăm bảy mươi mốt nghìn hai trăm bảy mươi tám đồng). Đồng thời, bà Nhỏ còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất của Hợp đồng kể từ ngày 24/02/2024 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp bà Nh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ. Quyết định về nghĩa vụ chịu án phí đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn Sơn Thị Nh cư trú tại khóm B , phường V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn Sơn Thị Nh đã được triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa, đều vắng mặt không có lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình. Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt bà Sơn Thị Nh .

[2] Về nội dung giải quyết:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, tiền lãi quá hạn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1.1] Xét tính hiệu lực của Hợp đồng tín dụng số HDTD881202000271 ngày 12/10/2020. Bà Nh đã nhận đủ số tiền vay là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng); mục đích vay là để tiêu dùng. Nội dung của hợp đồng tuân thủ các quy định của pháp luật. Xác định hợp đồng tín dụng số HDTD881202000271 ngày 12/10/2020 có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng Ngân hàng đã giải ngân và bà Nh đã nhận đủ tiền vay là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng). Như vậy Ngân hàng đã thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng.

Sau khi vay được tiền, bà Nh đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng. Như vậy, bà Nh đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nh phải trả toàn bộ số nợ gốc là có cơ sở chấp nhận.

[2.1.2] Đối với nợ lãi: Hợp đồng tín dụng số HDTD881202000271 ngày 12/10/2020 có lãi suất thỏa thuận là 16%/năm, lãi quá hạn là 150% của lãi trong hạn, Đây là lãi suất do các bên thỏa thuận và không vi phạm các quy định của pháp luật về lãi suất. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Hợp đồng, bà Nh đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nh phải trả nợ lãi trên dư nợ gốc là có cơ sở chấp nhận.

Kể từ ngày 24/02/2024, bà Nh còn phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[2.3] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp theo thỏa thuận Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản:

Đối với yêu cầu đề nghị xử lý khối tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản, Hội đồng xét xử xét thấy: Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay, bà Nh đã ký kết với Ngân hàng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC881202000271 ngày 12/10/2020, tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 614237, số vào sổ cấp giấy GCN số: CH00260 do Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu cấp ngày 06/02/2013 cho bà Sơn Thị Nh . Phần đất có diện tích là 3.217m^2 tại thửa đất số 222 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; có vị trí tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp thửa 194.

+ Hướng Tây giáp thửa 204 và thửa 223.

+ Hướng Nam giáp Kênh.

+ Hướng Bắc giáp thửa 196.

Trên đất không có tài sản.

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 614242, số vào sổ cấp giấy GCN số: CH00262 do Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu cấp ngày 06/02/2013 cho bà Sơn Thị Nh . Phần đất có diện tích là 2.863m^2 tại thửa đất số 804 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; có vị trí tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp Kênh.

+ Hướng Tây giáp thửa 222 và thửa 196.

+ Hướng Nam giáp Kênh.

+ Hướng Bắc giáp thửa 195 và thửa 194.

Trên đất không có tài sản.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Nhỏ đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi tham gia ký Hợp đồng thế chấp tài sản thì bà Nhỏ tự nguyện, trực tiếp ký kết với Ngân hàng. Hợp đồng thế chấp tài sản, đã thực

hiện đúng về hình thức, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Theo đó thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp do hai bên ký kết có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ theo thỏa thuận của Hợp đồng thế chấp tài sản.

Do vậy, yêu cầu của nguyên đơn đề nghị xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp bà Nh vi phạm nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ và phù hợp với thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp được Hội đồng xét xử chấp nhận. Theo đó, trường hợp bà Nh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ và Ngân hàng đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp thì bị đơn Sơn Thị Nh phải bàn giao tài sản theo Hợp đồng thế chấp để Ngân hàng thu hồi nợ.

[3] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, bà Nh phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Do nguyên đơn đã nộp tạm ứng nên bà Nh phải trả lại cho nguyên đơn số tiền nêu trên là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

[4] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, bà Nh phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ thanh toán quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

[5] Toàn bộ quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn như đã nhận định ở trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã nêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 295, 303, 325, 463, 466 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần B đối với bị đơn bà Sơn Thị Nh , về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

2. Buộc bị đơn bà Sơn Thị Nh có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần B dư nợ tính đến ngày 23/02/2024, tổng cộng là 222.473.139đ (hai trăm hai mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi ba nghìn một trăm ba mươi chín đồng) trong đó tiền nợ gốc là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng), lãi trong hạn là 10.501.861đ (mười triệu năm trăm lẻ một nghìn tám trăm sáu mươi mốt đồng), lãi quá hạn là 81.971.278đ (tám mươi mốt triệu chín trăm bảy mươi mốt nghìn hai trăm bảy mươi tám đồng).

Đồng thời bà Sơn Thị Nh còn phải trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh tính trên số nợ gốc theo hợp đồng kể từ ngày 24/02/2024 cho đến khi trả xong số nợ gốc.

3. Trường hợp bà Sơn Thị Nh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần B và Ngân hàng đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ thì bị đơn Sơn Thị Nh phải giao tài sản thế chấp để Ngân hàng thu hồi nợ, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HDTC881202000271 ngày 12/10/2020, tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 614237, số vào sổ cấp giấy GCN số: CH00260 do Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu cấp ngày 06/02/2013 cho bà Sơn Thị Nh . Phần đất có diện tích là 3.217m^2 tại thửa đất số 222 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; có vị trí tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp thửa 194.

+ Hướng Tây giáp thửa 204 và thửa 223.

+ Hướng Nam giáp Kênh.

+ Hướng Bắc giáp thửa 196.

- Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 614242, số vào sổ cấp giấy GCN số: CH00262 do Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu cấp ngày 06/02/2013 cho bà Sơn Thị Nh . Phần đất có diện tích là 2.863m^2 tại thửa đất số 804 tờ bản đồ số 04 tọa lạc tại ấp T , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; có vị trí tứ cận như sau:

+ Hướng Đông giáp Kênh.

+ Hướng Tây giáp thửa 222 và thửa 196.

+ Hướng Nam giáp Kênh.

+ Hướng Bắc giáp thửa 195 và thửa 194.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Sơn Thị Nh phải chịu là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền này nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần B đã nộp xong, bà Sơn Thị Nh có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Sơn Thị Nh phải chịu là 11.123.656đ (mười một triệu một trăm hai mươi ba nghìn sáu trăm năm mươi sáu đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.194.206đ (bốn triệu một trăm chín mươi bốn nghìn hai trăm lẻ sáu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006051 ngày 23/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

6. Nguyên đơn có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án; Bị đơn Sơn Thị Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VÕ THỊ HIẾU

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.